

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; khoản 2 Điều 158; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm b Điều 1.3, Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2023/TLST-TCDS ngày 05 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện và tham gia toàn bộ quá trình tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bắc Quảng Bình; người đại diện: ông Hà Thanh H, Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bắc Quảng Bình (*Theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Người đại diện theo pháp luật - Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đ*); địa chỉ: Số 332A, đường Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Th, Phó trưởng Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bắc Quảng Bình; địa chỉ: số 332A đường Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (Theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng số 1411/QĐ-BIDV.BQB ngày 01/12/2022 của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bắc Quảng Bình).

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1989 và chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H hiện còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo các Hợp đồng tín dụng số 01/2017/9669251/HĐTD ngày 19/4/2017 và số 01/2022/9669251/HĐTD ngày 26/4/2022, tính đến ngày 26/12/2023 với tổng số tiền là 374.868.988 đồng (Ba trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm tám mươi chín đồng); trong đó bao gồm: nợ gốc là 334.000.000 đồng, nợ lãi là 33.160.494 đồng, phí quá hạn là 7.708.494 đồng.

2.2. Cam kết trả nợ: Anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đ theo lộ trình như sau: từ tháng 01/2024 đến hết tháng 6/2024, mỗi tháng trả tối thiểu số tiền 5.000.000 đồng; từ tháng 7/2024 đến hết tháng 12/2024, mỗi tháng trả tối thiểu số tiền 10.000.000 đồng; trong năm 2025, mỗi tháng trả tối thiểu số tiền 15.000.000 đồng và tất toán khoản vay chậm nhất vào ngày 31/12/2025.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo phương án nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H thanh toán ngay toàn bộ số nợ chưa trả theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, đồng thời yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/9669251/HĐBĐ ngày 19/4/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/9669251/HĐTC ngày 20/4/2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 400, tờ bản đồ số 04 (Nay là thửa đất số 510, tờ bản đồ số 8) tại thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 615757, số vào sổ cấp GCN: CH00008 do UBND huyện Quảng Trạch (Nay là thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình cấp ngày 08/4/2011 cho anh Hoàng Văn B.

Diện tích thực tế của thửa đất theo kết quả đo đạc là 125,6m² (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có diện tích 104m²), tăng 21,6m² so với diện tích có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho anh Hoàng Văn B. Diện tích tăng thêm này theo xác nhận của chính quyền địa phương là sai số do kỹ thuật đo đạc, ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp với những người sử dụng đất liền kề. Trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng TMCP Đ được quyền xử lý toàn bộ diện tích thực tế 125,6m².

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là được làm tròn số là 9.372.000 đồng (*Chín triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng*). Các bên thỏa thuận anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H chịu toàn bộ án phí. Anh B và chị H chưa nộp án phí sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 9.064.000 đồng (*Chín triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003708 ngày 30/11/2023.

2.5. Về chi phí tố tụng: số tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản hết 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*), đương sự thỏa thuận anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H chịu toàn bộ; do Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng số tiền 4.000.000 đồng nên nay được nhận lại số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*); anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị H có trách nhiệm hoàn trả số tiền 3.400.000 (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) cho Ngân hàng TMCP Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức